**Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Chí Phèo khi đón nhận bát cháo hành của Thị Nở**

Sinh thời, khi cầm bút, Nam Cao hằng tâm niệm “Sáng tạo là yêu cầu sống còn của văn chương, nghệ thuật”. Vì thế, hường ngòi bút đến đề tài quen thuộc đó là cuộc sống khốn khổ của người nông dân trước cách mạng tháng 8 nhưng Nam Cao chọn cho mình một lối đi riêng. Khác với nhân vật trong truyện ngắn của Thạch Lam là được đặt vào trong một khoảnh khắc nhất định, nhân vật trong truyện ngắn của Nam Cao thường là những nhân vật có tính cách điển hình và được đặt trong hoành cảnh điển hình. Đặc biệt, nhắc đến Nam Cao người ta không thể không nhắc đến Chí Phèo – nhân vật bước vào trang văn, ngật ngưỡng với dáng diệu của một kẻ say. Những diễn biến tâ, lí của Chí Phèo khi đón nhận bát cháo hành của Thị Nở đã được Nam Cao diễn tả một cách chân thực, tài tình đến cảm động.Chí Phèo đang vẩn vơ nghĩ về đời mình thì thị mang đến một nồi cháo hành. Sự quan tâm mộc mạc, giản dị chân tình ấy đã làm tâm hồn Chí đổi thay đến bất ngờ, mạnh mẽ. Lòng Chí trào dâng bao cảm xúc: bâng khuâng, ngỡ ngàng, ngạc nhiên, vui mừng, xúc động rồi lại nuối tiếc, buồn tẻ, xót xa, lại có cái gì như là ăn năn hối hận nữa. Chí ngỡ ngàng ngạc nhiên, cảm động đến ứa nước mắt. Vì đây là lần đầu tiên hắn không phải dọa nạt, đâm chém mà vẫn có cái ăn. Lần đầu tiên, hắn được một người đàn bà chăm sóc ân tình. Nhưng Chí không khỏi ngậm ngùi, cay đắng, buồn tủi, xót xa vì mãi đến tận bây giờ hắn mới được nếm mùi cháo. Cái hạnh phúc giản dị, đơn sơ khiền người ta thấy tội nghiệp sao lại đến với Chí muộn màng đến như vậy. Chí còn hối hận, ăn năn. Hành động của Thị Nở đã làm Chí suy nghĩ nhiều và Chí bông ngộ ra một điều rằng: Chí có thể làm bạn được sao lại gây kẻ thù. Dù rất hiếm hoi nhưng trên cõi đời vẫn còn có những vòng tay yêu thương, vẫn còn những tấm lòng nhân ái, bao dung. Trong đoạn văn diễn tả sự hồi sinh của Chí Phèo khi đón nhận bát cháo hành của Thị Nở, chi tiết Chí Phèo khóc có lẽ là chi tiết ấn tượng nhất. Có thể nói, Nam Cao luôn tin vào nước mắt của con người bởi một khi họ khóc có nghĩa là trong người họ vẫn cón chút lương thiện, nó chưa bị hủy hoại hoàn toàn mà vẫn sống âm thầm lặng lẽ. Vậy là chính tình người mộc mạc, giản dị của Thị Nở đã làm hồi sinh tình người trong Chí. Cái lốt quy dữ được lột bỏ, bản chất lương thiện đã hồi sinh trở lại.

Khi tính người trờ về, lòng Chí nảy sinh tình cảm với Thị Nở. Trong khi ăn cháo, Thị Nở nhìn chộm Chí rồi lại toe toét cười. Trông Thị thế mà có duyên, tình yêu làm cho có duyên. Và chính tình yêu và chỉ có tình yêu mới làm cho cháo hành có hương vị thơm ngon, ngọt ngào chưa từng có. “Hắn húp một húp và nhận ra rằng những người suốt đời không ăn cháo hành không biết rằng cháo rất ngon. Cháo được nấu bởi tay của Thị Nở mà vẫn thấy ngon. Chí có tình yêu và chính tình yêu mới làm nên điều đó”. Yêu thương, trân trọng Thị Nở bao nhiêu, Chí càng căm ghét con quỷ cái nhà bá kiến bấy nhiêu. Cái con quỷ lẳng lơ, đĩ thõa chỉ lợi dụng Chí chứ chưa bao giờ yêu Chí. Chí cảm thấy nhục chứ không thấy yêu đương gì.

Hương vị ngọt ngào của bát cháo hành, tình yêu thương ngày càng thấm sâu vào tâm hông Chí khiến chí như được lột xác, tái sinh. Chí thay đổi hoàn toàn cả về bộ dạng lẫn tâm tính. Nói chính xác hơn là Chí trở lại với diện mạo và tính cách của một người lương thiện. Chí còn muốn trở lại với cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện. Chí đặt tất cả niềm tin hi vọng vào Thị Nở. Hơn thế nữa, Chí đã có hành động vô cùng táo bạo và lãng mạn: Chí tỏ tình và cầu hôn Thị Nở. Dĩ nhiên cách tỏ tình của Chí Phèo rất mộc mạc và chất phác. Được Thị Nở ưng thuận, Chí vô cùng sung sướng hạnh phúc. Từ đây, Chí sẽ có một tổ ấm gia đình, từ đây, Chí trở lại được làm người lương thiện. Đó là khát khao lớn nhất của Chí.

Như vậy, không chỉ dừng lại ở việc tả “cái bề ngoài của xã hội”, của cuộc sống con người, Nam Cao đã đi sâu vào nội tâm nhân vật. Với những trang văn sống động mà chân thực, Nam Cao đã đưa chủ nghĩa hiện thực Việt Nam lên đến trình độ mới, hội nhập với quốc tế: từ chủ nghĩa tả chân lên đến chủ nghĩa hiện thực tâm lí. Không chỉ bộc lộ cảm quan hiện thực sâu sắc, đoạn văn còn thấm đượm tình cảm sâu sắc, cao đẹp, tiến bộ của Nam Cao. Có thể nói, đoạn văn diễn tả nội tâm của nhân vật Chí Phèo khí đón nhận bát cháo hành của Thị Nở là đoạn văn hay và để lại nhiều ấn tượng trong lòng người đọc nhất. Ở đó, ta có thể thấy rằng dù con người có bị tha hóa và bị đẩy xuống vũng bùn đen đến đâu thì thẳm sâu trong tâm hồn họ, vẫn có một mầm non lương thiện đang sống âm thầm, lặng lẽ. Nuôi dưỡng mầm cây non đó, Nam Cao đã dìu dắt Chí trở về với cõi thiện. Vậy là bằng ngòi bút chứa chan tình yêu thương con người, cũng như Thạch Lam, Nam Cao đã hoàn thành sứ mệnh của một nhà văn chân chính

Phân tích bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của Chí Phèo

# **Nam Cao** là một nhà văn hiện thực lớn của nền văn học Việt Nam trước Cách mạng. Sau Cách mạng, ông hăng hái tham gia làm báo kháng chiến. Ông có nhiều đóng góp quan trọng đối với việc hoàn thiện phong cách truyện ngắn và tiểu thuyết Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ 20.

**Chí Phèo** là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của nền văn học hiện thực Việt Nam trước Cách mạng. Bằng ngòi bút sắc sảo, nghệ thuật khắc họa nhân vật đặc sắc, Nam Cao đã làm nổi bậc tấn ***bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người*** của nhân vật Chí Phèo.

**Thân bài:** Trước hết muốn hiểu sâu về bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người cuat CP thì chúng ta phải hiểu bi kịch là gì. Bi Kịch là mâu thuẫn giữa ước mơ khát vộng và hiện thực phủ phàng. Qua đó ta thấy được bị kịch bị cự tuyệt quyền làm người là bi kich bị bốc lột toàn diện cả vật chất lẫn tinh thần. Con người đã bị đảy thầy con vật, lương thuện bị đẩy thành lưu manh. Một biểu tượng điển hình của con người bị tha hó đó chính là CP. Đời chí là một số khoong khổng lồ. Tài năng lớn của NC là ở chỗ miêu tả bị kịch nhân vaatn CP không chỉ ở dạng kết quả mà còn ở cả quá trình –một quá trình dằng co đẩy vật vã giữa lương thiện và lưu manh để rồi cuối cùng dẫn đến cái kết bi thảm.

* ***Qua nhân vật Chí Phèo, nhà văn đã lí giải thành công nguyên nhân vì sao người nông dân hiền lành bị tha hóa từ nhân tính đến nhân hình một cách tàn tệ đến vậy***

Quá trình tha hóa của nhân vật Chí Phèo trải qua hai giai đoạn. Mỗi giai đoạn là một bước chuyển biến mạnh mẽ sức sống trong nhân vật.**Thứ nhất**, từ một anh nông dân hiền lành như cục đất Chí Phèo bị đẩy vào tù. Không tội lỗi gì, bất ngờ Chí bị đẩy vào vòng lao lí, bị tước đoạt quyền sống. Bước ra khỏi nhà tù, Chí Phèo trở thành một *“con quỷ”* gớm ghiếc, côn đồ và tàn bạo.**Thứ hai**, khi Thị Nở đánh thức khát vọng sống lương thiện và mong muốn trở lại với mọi người, Chí Phèo lại hiền lành như lúc ban đầu. Cánh cửa bước vào cuộc đời rộng mở trước mắt Chí Phèo. Thế nhưng, trớ trêu thay, chỉ vì sự cản trở của bà cô, Thị Nở đã đoạn tuyệt tình nghĩa với Chí sau năm ngày chung sống hạnh phúc. Chí Phèo hụt hẫng, bất lực và bế tắc. Cánh cửa phục thiện đóng sầm trước mặt hắn, lạnh lùng và tàn nhẫn. Một lần nữa, Chí Phèo bị cự tuyệt quyền làm người. Bi kịch cuộc đời Chí Phèo bị đẩy đến mức cùng cực.

Khắc họa tấn bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của nhân vật Chí Phèo, Nam Cao đã tỏ ra rất vững vàng và bản lĩnh. Lần đầu tiên trên trang văn, người ta thấy một kẻ dị dạng nhân hình bước ngật ngưỡng trong cơn say. Lần đầu tiên, người ta thấy một nhân vật bị hủy hoại tàn bạo và khủng khiếp đến như vậy. Nhân vật Chí Phèo đã thực sự mất hết tính người, sống bằng kiếp thú vật, hoàn toàn bản năng. Chí Phèo ngập ngụa trong cơn say triền miên từ ngày này qua ngày khác. Không có sự đê hèn và tàn ác nào mà Chí Phèo không dám làm.

Nam Cao đã dũng cảm ghi nhận hiện thực cuộc sống dù biết rằng dó là một hiện thực tàn nhẫn có thể khiến người ta thấy đau lòng và khiếp sợ. Ông không hề lảng tránh hay tô vẽ nó bằng sắc màu giả tạo của nghệ thuật ngôn từ. Ông muốn mỗi trang văn phải là *“cái sự thật ở đời”*chân thực và chính xác.

Không để nhân vật rơi vào sự tầm thường, dung tục, Nam Cao đã phát hiện vẻ đẹp ẩn sâu bên trong họ. Bên trong cái điên cuồng của Chí Phèo là khát vọng lương thiện bị đè nén khủng khiếp. Nó thôi thúc con người vươn lên tìm kiếm nguồn sống. Nhưng trước những trở lực quá lớn của xã hội thực dân nửa phong kiến, nó không có cách nào khác là phản kháng một cách tiêu cực. Sự phản kháng tự phát ấy không mang lại kết quả tốt đẹp nào. Cuối cùng, nhân vật thực sự rơi vào tuyệt vọng.

Trước đây, Chí Phèo là một chàng trai nông dân hiền lành, lương thiện và có lòng tự trọng. Chỉ vì cái thói ghen bóng ghen gió của cụ Bá Kiến, Chí Phèo đã bị cụ thẳng tay đẩy vào nhà tù. Trải qua bảy, tám năm bị đầy đọa, chung sống với lớp người dưới đáy xã hội, tâm hồn Chí Phèo đã bị nhuộm đen. Từ một anh Chí Phèo hiền lành, lương thiện, ra tù biến thành Chí Phèo với bộ mặt gớm giếc, linh hồn chất đầy thù hận và tội lỗi. Phần người trong Chí Phèo đã bị thui chột đi. Từ mặt mũi, nhân cách đều biến tướng thật đáng sợ. Cái đầu thì trọc lóc, cái răng cạo trắng cỡn, cái mặt thì đen và rất câng câng, hai mắt gườm gườm gớm giếc.

Trong cái xã hội tàn bạo ấy, càng hiền lành,nhẫn nhục bao nhiêu thì lại càng bị chà đạp bấy nhiêu. Hắn muốn sống thì phải cướp giật, ăn vạ, gây gổ với mọi người. Muốn thế thì phải cao, phải mạnh, phải hung bạo. Thế là Chí Phèo tìm đến rượu như một cứu cánh giúp hắn quên đi cuộc đời. Hắn sống trong những cơn say triền miên và làm bất cứ cái gì người ta sai hắn làm. Cùng với thời gian, Chí Phèo mất đi khả năng nhận thức. Hắn không còn nhận ra nổi cái bóng của mình, không nhớ nổi mình là ai, bao nhiêu tuổi. Mọi người đều cho Chí Phèo là một con vật chứ không phải là con người nữa.

Những chuỗi ngày say sưa vô tận, những tiếng chửi vô lí,những hành động liều lĩnh hung hãn chính là sự giãy dụa tuyệt vọng của một con người muốn tìm về con đường lương thiện mà không được.

Trước những hành động điên cuồng và hình dáng quái dị của Chí Phèo, ta chỉ thấy đáng thương hơn là đáng giận. Bởi lẽ chính nhà tù thực dân, sự áp bức bốc lột nặng nề của giai cấp thống trị, những định kiến tồi tệ và thái độ hắt hủi nhục mạ của những người xung quanh đã đẩy Chí Phèo đến con đường đó. Đẻ ra anh Chi Phèo hiền lành là một bà mẹ tội nghiệp và khốn nạn đã lén lút vứt con mình ở cái lò gạch cũ. Còn đẻ ra thằng lưu manh Chí Phèo , mất hết tính người là cái xã hội thực dân phong kiến đầy rẫy bất công, vô nhân đạo.

Nếu nhân vật chị Dậu trong tác phẩm “Tắt đèn” của Ngô Tất Tố đã phải bán con, bán sữa nhưng chị còn được là con người, còn Chí Phèo phải bán cả diện mạo và linh hồn của mình để trở thành con quỹ dữ của làng Vũ Đại. Tất cả chỉ để được tồn tại mà thôi.

Nhưng, ở đáy sâu của tâm hồn cằn cõi và lạnh lẽo ấy vẫn còn có những mầm mống tốt đẹp mà hoàn cảnh phủ phàng của xã hội kia chưa đủ sức làm thui chột hết. Nam Cao đã không bỏ rơi nhân vật của mình. Ông dõi theo từng bước chân của Chí Phèo trong đêm tối, trong cơn say, trong giấc ngủ, nhìn ngắm nhân vật bằng tấm lòng đồng cảm sâu sắc. Trong cái thân xác đáng thương ấy, Nam Cao đã phát hiện ra có một mầm lương thiện hãy còn thổn thức. Nó muốn vực dậy, muốn trào ra nhưng không thể tự mình làm được.

Cuộc gặp gỡ giữa Chí Phèo và Thị Nở sau cuộc rượu say ở nhà Tư Lãng phải chăng là sắp đặt của tạo hóa? Tình cờ mà như là định mệnh đã sẵn bày. Cái tình mềm mại của Thị Nở và bát cháo hành ấm nóng tình người đã đánh thức dậy những tình cảm tốt đẹp, những khát khao ước mơ khi xưa của Chí Phèo về một gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Nó như một thứ phép màu xoa dịu mọi khổ đau, hàn gắn mọi vết thương và làm rung động mọi tế bào của Chí Phèo. Sau cái đêm hạnh phúc, Chí phèo cứ thấy có cái gì đó lâng lâng khắp người khó lí giải.

Thì ra, đó là cảm giác hạnh phúc. Hắn hạnh phúc vì có một người phụ nữ ở bên canh, dịu dàng và yêu thương. hắn hạnh phúc vì lần đầu tiên có một người không sợ hãi, không chạy trốn khỏi hắn. Cũng là lần đầu tiên có một người cho hắn một bữa ăn ngon lành mà trước đây hắn phải rạch mặt ăn vạ hoặc cướp giật mới có được. Những quyền lợi ấy có gì to tát đối với con người đâu? Nhưng chao ôi, đối với Chí Phèo thì đó là cả một ân huệ lớn lao.

Chút tình thương yêu mộc mạc của Thị Nỡ đã đốt cháy lên ngọn lửa lương tri còn leo lét nơi đáy lòng của Chí Phèo, đánh thức dậy bản chất lương thiện vốn có trong hắn. Con người xấu xí “ma chê quỹ hờn” ấy kì lạ thay lại là nguồn ánh sáng duy nhất đã rọi vào chốn tăm tối của Chí Phèo. Thức tỉnh, gợi dậy bản tính người ở hắn, thắp sáng một trái tim đã bị ngủ mê qua bao tháng ngày bị dập vùi, hắt hủi.

Một thành công nổi bật của Nam Cao trong tác phẩm “Chí Phèo” là đã phát hiện, miêu tả được những phẩm chất tốt đẹp của Chí ngay khi hắn đã bị biến chất, tha hóa.

Ngay khi Chí Phèo điên cuồng như một con thú, tưởng chừng như lòng thương đã cạn kiệt thì vẫn còn có một người biết thương cảm hắn. Ở cái làng Vũ Đại, Thị Nở là người duy nhất hiểu Chí Phèo, đồng cảm với Chí Phèo. Thị vốn là người xấu xí, đã gánh chịu nhiều điều miệt thị, khinh bỉ của con người nên dễ dàng thấu cảm cho nỗi khổ đau đang cuộn xé trong con người của Chí – một kẻ cô đơn, bị người đời ruồng bỏ.

Bát cháo hành của Thị Nở, Chí Phèo xúc động và muốn khóc, giúp Chí Phèo nhận ra: cái đau khổ lớn nhất của con người, không phải là sự đói cơm rách áo, mà sự thiếu thốn tình thương. Bát cháo hành chính là liều thuốc thần làm sống dậy sự rung cảm mà bấy lâu tưởng chừng như đã chất trong tim Chí phèo, đánh thức dậy trong hắn khát vọng sống và sống tốt đẹp.

Cuộc gặp gỡ với Thị Nở đã thức tỉnh ở Chí Phèo niềm mơ ước của một thuở xa xưa chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải, cố dồn vốn để nuôi thêm con lợn. Chí Phèo mong muốn Thị Nở sẽ là chiếc cầu nối, đưa Chí Phèo trở về, hòa nhập với cộng đồng xã hội.

Sau cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Thị Nở, tâm trạng Chí Phèo hoàn toàn thay đổi. Chí Phèo giờ đây đã nhận ra nguồn ánh sáng ngoài kia rực rỡ biết bao. Nghe thấy tiếng chim hót vui vẻ, tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá trên sông, tiếng cười nói bàn tán của những người đàn bà đi chợ về… bao nhiêu âm thanh quen thuộc của cuộc sống bấy lâu nay vậy mà giờ đây Chí Phèo mới nghe thấy bởi hắn luôn chìm ngập trong những cơn say.

Hôm nay, những âm thanh ấy, vọng đến tai hắn, bỗng trở thành tiếng gọi của sức sông và đã lay động sâu xa tâm hồn Chí Phèo. Trái tim tưởng chừng như trái đá của hắn đã dần dần sống dậy. Cái phần người trong Chí Phèo cũng hồi sinh “hắn thèm lương thiện, hắn khao khát làm hòa hòa với mọi người”. Từ một “con quỷ dữ”, nhờ có tình thương yêu của Thị Nở – dù đó là tình thương của một con người xấu xa, thô kệch, dở hơi cũng đủ để làm sống dậy một bản tính người nơi Chí Phèo. Thế mới biết, sức cảm hóa của tình thương kì diệu đến chừng nào.

Nhưng đau đớn thay, chút tình thương của Thị Nở không đủ mạnh để cứu lấy Chí Phèo. Bởi ngoài Thị Nở ra, không hề có lấy một cơ manh nào, chẳng hề có một bàn tay thân thiện nào chìa ra dắt Chí Phèo trở về cuộc sống lương thiện. Con đường trở lại làm người của hắn vừa mới hé mở đã bị đóng sầm lại. Một chút hạnh phúc nhỏ nhoi cuối cùng vẫn không đến được với Chí Phèo. Khắc nghiệt làm sao khi bản tính người trổi dậy nơi Chí Phèo cũng là lúc Chí Phèo hiểu rằng mình không còn trở về với lương thiện được nữa. Xã hội đã cướp đi của Chí Phèo quyền làm người và vĩnh viễn không trả lại.

Những vết dọc ngang trên mặt – kết quả bao cơn say, bao lần đâm thuê chém mướn, rạch mặt ăn vạ,… đã ngăn cản Chí trở về với cuộc đời lương thiện. Những định kiến của xã hội đã không cho phép Chí đặt chân lên nhịp độ hi vọng. Con đường trở về với cuộc sống lương thiện vừa mới kịp lóe lên trong đầu hắn, như một ngọn lửa chỉ kịp le lói đã bị cuộc đời dội gáo nước lạnh làm cho tắt ngầm.

Chí Phèo một lần nữa bị hắt hủi và ruồng bỏ một cách phủ phàng. Chí đã bị chính Thị Nở cự tuyệt, người mà hắn nghĩ sẽ là cây cầu duy nhất đưa hắn về với cuộc sống lương thiện. Thị Nở không phải không yêu hắn, không phải không muốn lấy hắn nhưng vì bà cô và những định kiến xã hội đã níu giữ lấy Thị, không cho Thị được kết duyên với Chí Phèo. Chí Phèo đã cố níu lấy tay Thị Nở lúc Thị vùng vằng ra về nhưng bất lực. Hắn hụt hẫng và rơi vào vực thẳm tuyệt vọng: “ôm mặt khóc rưng rức”.

Một lần nữa, Chí Phèo tìm đến rượu. Nhưng lần này Chí Phèo càng uống lại càng tỉnh Càng tỉnh lại càng thấm thía sâu sắc nổi đau bi kịch của mình. Trong cơn đau đớn phẫn uất, Chí Phéo quyết định trả thù. Hắn vác dao đến nhà Bá Kiến đòi lương thiện. Đau đớn và thống thiết thay, là tiếng phẫn uất của Chí Phèo: “Ta muốn làm người lương thiện, ai cho ta lương thiện. Làm thế nào cho mất được những vết mảnh trại trên mặt này. Tao không thể là người lương thiện được nữa. Biết không, chỉ còn một cách… biết không…”. Căm thù cao độ và không còn lối thoát nào khác, Chí Phèo đã giết Bá Kiến rồi tự sát, lấy sự hủy diệt đời mình để giải quyết bế tắc của số phận.

Kết bài:

Qua truyện ngắn Chí Phèo Nam Cao đã khái quát một hiện tượng xã hội ở nông thôn Việt Nam trước năm 1945, một bộ phận nông dân lao động lương thiện bị đẩy vào con đường tha hóa, lưu manh hóa. Nhà văn đã kết án đanh thép cái xã hội tàn bạo tàn phá cả thể xác và tâm hồn người nông dân lao động, đồng thời khẳng định bản chất lương thiện của họ, ngay trong khi họ bị vùi dập mất cả nhân hình, nhân tính.

Chí Phèo chính là tiếng kêu cứu thiết tha của những người bất hạnh; là tiếng nói  bảo vệ và đấu tranh cho quyền được làm người của những con người lương thiện; là mong ước được sống và sống hạnh phúc, không còn những thế lực đen tối của xã hội đẩy họ vào chỗ khốn cùng, bế tắc, đầy bi kịch xót xa của lớp người nông dân khốn cùng.

**Phân tích quá trình thức tỉnh của nhân vật CP để thấy đc GTNĐ sâu sắc mới mẻ**

Nam Cao là một nhà văn hiện thực lớn có tư tưởng nhân đạo vừa sâu sắc, mới mẻ, vừa độc đáo. Ông là nhà văn hiện thực xuất sắc tràn đầy tinh thần nhân đạo, chuyên viết về hai đề tài: người trí thức nghèo sống mòn mỏi, bế tắc trong xã hội cũ và người nông dân bị bần cùng hóa, lưu manh hóa trước Cách mạng tháng Tám. Trong đó, Chí Phèo là 1 kiệt tác trong văn xuôi VN hiện đại của nhà văn Nam Cao viết vào năm 1941. Truyện kể lại cuộc đời của một người dân cùng khổ tên là Chí Phèo. CP là biểu hiện sống động của bi kịch sinh ra là người mà k đc làm người. Câu truyện có nhiều bi kịch, nhưng đặc biệt, trong đó quá trình thức tỉnh hồi sinh và bi kịch cự tuyệt của Chí Phèo trong tác phẩm là một trong những đọan thể hiện sâu sắc ý nghĩa nhân văn và giá trị nhân đạo của tác phẩm.     Chí Phèo, nguyên là một đứa con hoang, bị bỏ rơi nơi lò gạch cũ khi vừa mới lọt lòng, vốn là người nông dân hiền lành, lương thiện nhưng đã bị xã hội phong kiến bóc lột, đè nén, áp bức trở thành “con quỷ dữ làng Vũ Đại”. Bá Kiến đã đẩy CP vào tù, biến Chí từ một người nông dân hiền lành trở thành một thằng lưu manh và trở thành tay sai đắc lực cho bọn cường hào trong làng. Chí gần như sống trong vô thức, bị xã hội ruồng bỏ, bị cướp mất quyền làm người, bị cướp đi cả nhân hình lẫn nhân tính. Và cứ thế Chí Phèo say triền miên. Say để quên đi quyền làm người, say để làm những việc mà người ta giao cho hắn làm, đốt phá, cướp giật, doạ nạt… của bao người dân lương thiện. Những cơn say của hắn tràn cơn này sang cơn khác, thành một cơn dài, mênh mông, hắn ăn trong lúc say, thức dậy hãy còn say… Chưa bao giờ hắn tỉnh, và có lẽ hắn chưa bao giờ tỉnh táo, để nhớ có hắn ở đời.     Cứ tưởng Chí Phèo mãi mãi sống kiếp thú vật, rồi sẽ kết thúc bằng cách vùi xác ở một bờ bụi nào đó. nhưng bằng tài năng và nhất là bằng trái tim nhân đạo của một nhà văn lớn, Nam Cao đã để Chí Phèo trở về sống kiếp người một cách tự nhiên. Ông đã soi rọi ánh sáng của ty thương vào tận đáy tâm hồn đen tối của con quỷ dữ làng Vũ Đại. Trong một đêm say, hắn tình cờ gặp Thị Nở - người đàn bà dở hơi xấu xí, và quá lứa lỡ thì. Đêm hôm ấy, họ ăn nằm với nhau, sự chung đụng ngẫu nhiên ấy, mang tính bản năng của người đàn ông trong cơn say. Những phẩm chất của người nông dân lao động tiềm tàng sâu trong con người hắn bất chợt đc khơi dậy. Chút ty thương mộc mạc, tự nhiên cộng vs sự quan tâm chăm sóc giản dị của Thị Nở đã đánh thức lương tri, đánh thức bản chất lương thiện vốn có trong con người Chí. Chính nhờ cuộc gặp gỡ đó, đã thức tỉnh phần người trong Chí, giúp Chí cởi bỏ cái vỏ quỉ dữ để sống lại làm người, khao khát hoàn lương, lương thiện.  Đoạn văn miêu tả tâm trạng CP sau đêm gặp Thị Nở chứng tỏ Nam Cao xứng đáng bậc thầy về phân tích tâm lí nhân vật. Tỉnh rượu, Chí thấy lòng chợt bâng khuâng ''mơ hồ buồn''. Những lần trước, mỗi khi tỉnh rượu, hắn lại uống, vì thế say kế tiếp say. Còn lần này, Chí Phèo tỉnh rượu với trạng thái khác hẳn “người thì bủn rủn, chân tay không buồn nhấc; hay là đói rượu, hắn hơi rùng mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tí. Hắn sợ rượu như những người ốm sợ cơm”. Sau bao năm, lần đầu tiên trong cuộc đời Chí tỉnh dậy, chợt nhận ra nơi căn lều ẩm thấp là ánh nắng ngoài kia rực rỡ biết bao, nghe thấy mọi âm thanh của cuộc sống: tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá, tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá trên sông, tiếng lao xao của người đi chợ bán vải về… Những âm thanh quen thuộc ấy hôm nào mà chả có, nhưng hôm nay Chí mới cảm nhận và nghe thấy, vì hôm nay Chí đã hết say. Phải chăng, những âm thanh ấy chính là tiếng gọi náo nức, thiết tha, tiếng gọi thôi thúc của cs đã vang lên rộn ràng trong tâm hồn vừa đc khơi dậy của Chí... Sau đó Chí tỉnh ngộ, nhìn lại cuộc đời mình cả trong qk, hiện tại và tương lai. Hơn hết, cái ước mơ bình dị ngày nào ''có một gia đình nho nhỏ, chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải...'' bỗng dưng trở lại vs Chí. Chí đã tỉnh rượu và thức tỉnh về tỉnh cảm và nhận thức. Chí thấy hiện tại của mình thật đáng buồn bởi “hắn đã tới cái dốc bên kia của cuộc đời”. Tương lai đối với hắn, còn đáng buồn hơn, hắn còn lo sợ bởi hắn đã trông thấy trước “tuổi già, đói rét và ốm đau” và nhất là “cô độc”. Sau những tháng ngày sống gần như vô thức, Chí đã tỉnh táo và triền miên trong suy nghĩ và xúc động. Như vậy, với sự trở lại của lí trí và nhận thức về chính mình, cùng những tình cảm, cảm xúc của 1 con người, Chí đang thức tỉnh một cách tòan diện cả về nhận thức và ý thức và bắt đầu hồi sinh để trở về với kiếp người. Ngòi bút Nam Cao ở đây thật ấm áp, thể hiện từng biểu hiện của sự thức tỉnh ở CP. Ông thật sự rất yêu quý những người lao động chân chính. Vì hoàn cảnh mà họ bị đẩy vào con đường tội lỗi. Nhưng ngay cả khi bị cuộc đời làm biến dạng nhân hình và làm méo mó nhân tính thì Nam Cam vẫn nhìn thấy vẻ đẹp trong sáng luôn tiềm ẩn trong con người họ. Họ chỉ cần găp điều kiện thuận lợi thì phần người sẽ bừng dậy một cách mạnh mẽ.    Đúng lúc ấy thì Thị Nở bưng đến cho Chí Phèo bát cháo hành đang nghi ngút khói. Và nếu như Thị Nở không qua, chắc là hắn đã khóc được mất. Việc làm này của thị khiến hắn từ ''hết sức ngạc nhiên'' đến xúc động ''thấy mắt mình như ươn ướt'' bởi vì một lẽ hết sức đơn giản “lần đầu tiên hắn được người ta cho…”, “đời hắn chưa bao giờ được săn sóc bởi bàn tay đàn bà''. Hắn còn cảm nhận về hương vị cháo hành, nó thơm và ngon lắm. Thị Nở còn cảm nhận thấy hắn rất hiền. Dưới ánh sáng của ty, thị Nở bỗng trở thành 1 người đàn bà có duyên, cx biết lườm yêu, biết e lệ, biết ''ngượng ngùng mà thinh thích khi nghe 2 tiếng ''vợ chồng''. Bát cháo hành của thị Nở làm hắn suy nghĩ nhiều. Trái tim tưởng chừng như chai đá của CP đã dần dần sống dậy. Cái phần người trong hắn cx hồi sinh. Chí đã sống đúng với con người thật của mình, trở lại nguyên hình của anh canh điền ngày xưa. Hành động chăm sóc đầy tình cảm yêu thương ấy làm tâm trạng Chí đi từ xúc động đến ăn năn, hồi tỉnh. Ty của Thị Nở đã mở đường cho CP trở lại làm người: “Trời ơi! Hắn thèm lương thiện, hắn muốn làm hòa với mọi người biết bao.. Thị có thể sống yên ổn vs hắn thì sao người khác lại k thể đc''. Cùng với mong ước được làm người lương thiện, Chí khao khát hạnh phúc và một mái ấm gia đình. Và hắn nói “Gía cứ thế này mãi thì thích nhỉ?”. Lúc này nội tâm của Chí đã bừng tỉnh, lương tri của hắn đã trỗi dậy mà thôi thúc tình cảm hắn. Hắn thật sự muốn ''thế này'' đó là muốn được ăn cháo hành, được sống bên cạnh thị Nở, được thị quan tâm, chăm sóc, yêu thương và được làm nũng với thị..  “Hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui” một mái ấm gia đình vui vẻ, hạnh phúc, câu nói này giống như một lời cầu hôn của Chí với thị Nở-một lời cầu hôn rất canh điền, chất phác, giản dị. Hắn muốn sống như 1 con người đúng nghĩa, khao khát đc trở lại vs cs bt, đc làm hòa vs m.n. Thị Nở sẽ là cây cầu nối giữa hắn vs cuộc đời. CP bâng khuâng, háo hức nghĩ tới 1 tương lai tốt đẹp. Chính tình người của Thị Nở đã thức tỉnh hồi sinh tình người trong Chí Phèo, thế mới biết sức cảm hóa của tình thương kỳ diệu biết nhường nào! Phát hiện và miêu tả quá trình thức tỉnh của Chí Phèo là một thành công nghệ thuật đặc sắc của Nam Cao. Tác giả đã khéo lựa chọn những chi tiết rất chân thực thể, miêu tả tâm lí nv sắc sảo hiện nên ý nghĩa của sự hồi sinh là sự khẳng định sức sống của thiên lương, của lòng lương thiện.   Nhưng, bi kịch và đau đớn thay, cánh cửa cuộc đời vừa hé mở thì cũng ngay lập tức đóng sầm lại trước mắt CP, rốt cuộc thì ngay chút tình thương yêu của Thị Nở k đủ mạnh để cứu hắn. Lời nói của bà cô Thị Nở như một gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt Chí Phèo làm tắt ngúm ngọn lửa lòng vừa được nhen lên trong Chí. “Ai lại đâm đầu đi lấy một thằng không cha không mẹ như cái thằng Chí Phèo” đã trở thành định kiến khắc nghiệt lấp mất lối về của Chí. Cx như mọi người dân làng Vũ Đại khác, bà đã quen coi Chí là 1 thằng lưu manh, hơn thế nữa là 1 con quỷ dữ. Rồi cả Thị Nở, người đàn bà mà hắn đặt trọn lòng hi vọng đó nghe lời bà cô cx ''dướn cái môi vĩ đại mà ném vào hắn bao lời chửi mắng''. Như thế, CP thật sự rơi vào 1 bi kịch tinh thần đau đớn. Đó chính là bi kịch của một con người chết trên ngưỡng cửa trở về với cuộc sống lương thiện. Chút hạnh phúc nhỏ nhoi, mong ước đc trở lại cs lương thiện cuối cùng vẫn không đến được với Chí Phèo. Và thật là khắc nghiệt, khi bản tính người nơi Chí Phèo trỗi dậy, cũng là lúc Chí Phèo hiểu rằng mình không còn trở về với lương thiện được nữa. Định kiến XH thông qa bà cô thị Nở k cho hắn đặt chân lên nhịp cầu hy vọng. Nói xa hơn, cái xã hội thực dân nửa phong kiến đó đã cướp đi của Chí quyền làm người và vĩnh viễn không trả lại. Nó đã tiêu hủy và đã bẻ gãy chiếc cầu nối Chí với cuộc đời.   CP 1 lần nữa bị hắt hủi, ruồng bỏ phũ phàng. CP lại uống rượu trong nỗi tuyệt vọng, đau đớn tột cùng ''ôm mặt khóc rưng rức''. CP uống thật say, nhưng lần này k như mọi lần, càng say thì Chí lại càng tỉnh, càng tỉnh càng nhận ra bi kịch của cuộc đời mình. Phẫn uất, tuyệt vọng Chí xách dao đi định đến nhà Thị Nở. Trong ý định, Chí định đến nhà đâm chết con “khọm già”, con “đĩ Nở” nhưng sự thức tỉnh ý thức về thân phận và bi kịch đã đẩy chệch hướng đi của Chí dẫn Chí đến thẳng nhà Bá Kiến. Hơn ai hết lúc này Chí thấm thía tội ác của kẻ đã cướp đi quyền làm người của mình rằng: kẻ đã làm cho mình phải mang lốt quỷ, kẻ đã làm mình ra nỗng nỗi khốn cùng này chính là Bá Kiến. Anh càng thấm thía tội ác kẻ đã cướp đi quyền làm người, cướp đi cả bộ mặt và linh hồn của mình. Chí Phèo đến nhà Bá Kiến với tư cách là một nô lệ thức tỉnh, đòi quyền làm người. Thống thiết thay là tiếng kêu của CP cuối tp: ''Tao muốn làm người lương thiện!... Ai cho tao lương thiện? Ltn cho mất đc những mảnh vết chai trên mặt này?... Tao k thể làm người lương thiện nữa! Biết k! Chỉ có một cách... biết k!'' Đó là những câu hỏi vút lên đầy cay đắng và không lời giải đáp. Câu hỏi chất chứa nỗi đau đớn đầy phẫn uất của một con người thấm thía được nỗi đau khôn cùng của bi kịch cá nhân. Câu hỏi đánh thẳng vào bộ mặt của xã hội bất lương. Câu hỏi như cứa vào tâm can người đọc về một thân phận con người đầy đắng cay trong xã hội cũ. Căm thù cao độ và k còn lối thoát. CP đã giết bá Kiến r tự sát, lấy sự hủy diệt đời mình để giải quyết sự bế tắc của số phận. Chí đã chết khi cánh cửa cuộc đời đã đóng chặt trc mặt anh k cho a trở lại. Đó là sự thức tỉnh về quyền sống, k chấp nhận đc cs của 1 con quỷ dữ nữa, a muốn hoàn lương mà Xh đâu cho, bởi cái khát khao mãnh liệt đc làm người đã bị dập tắt. Lương thiện có ngay trong mỗi con người là di sản tinh thần của mỗi người. Tại sao phải đi đòi lương thiện? À, thì ra Chí đã bị cái xã hội vô nhân tính ấy cướp mất. Khốn nạn thay cho Chí, ngay cả cái quyền được làm một con người cũng bị xã hội người ăn thịt người ấy bóp nát. Cái chết bi thảm của Chí Phèo là lời tố cáo mãnh liệt cái xã hội vô nhân đạo, XH thực dân nửa pk. Cái chết ấy là cái chết của con người trong bi kịch đau đớn trc ngưỡng cửa về cs làm người, là tiếng kêu cứu về quyền làm người, cũng là tiếng gọi của nhà văn: Hãy cứu lấy con người! Hãy yêu thương con người!   Với nhân vật Chí phèo, Nam Cao đã đặt ra bi kịch của người nông dân trước cách mạng: đó là bi kịch con người sinh ra là người mà không được làm người. Điều này thể hiện sự cảm thông sâu sắc của Nam Cao với khát vọng lương thiện trong con người và sự bế tắc của những khát vọng trong hiện thực xã hội ấy. Tp mang ý nghĩa triết lí sâu sắc đc thể hiện dưới hình thức NT vô cùng độc đáo. Tác giả đã khéo lựa chọn những chi tiết rất chân thực, miêu tả tâm lí nv, xd nv điển hình trong hoàn cảnh điển hình cộng với cốt truyện với các tình tiết hấp dẫn, biến hóa bất ngờ.   Tác phẩm Chí Phèo thông qua quá trình thức tỉnh hồi sinh và bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của nhân vật chính, nhà văn đã mang đến những giá trị nhân văn cao đẹp. Tác phẩm đã lên án, tố cáo tội ác của chế độ thực dân nửa phong kiến đã đàn áp và bóc lột nhân dân lao động. Qua đó nhà văn đồng cảm với những nỗi khổ đau, bị đày đọa và sự bế tắc của những khát vọng của người nông dân. Đồng thời nhà văn cũng kịp thời phát hiện và trân trọng trước vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật và khao khát thay đổi thực tại để mang đến một cuộc sống tốt đẹp hơn

**TÂM TRẠNG KHI BỊ THỊ NỞ CỰ TUYỆT**

Sau năm ngày chung sống với Thị Nở, Chí đã bị Thị Nở tuyệt tình. Một chân trời tràn đầy hạnh phúc vừa mở ra trước mắt Chi đã tối sầm lại. Tại sao Thị Nở lại tuyệt tình với Chí? Vì Thị Nở vốn đã dở hơi nhưng nguyên nhân chính là do bà cô của Thị Nở kiên quyết không cho Chí Phèo lấy Thị Nở.Vì Chí Phèo là thằng không cha, không mẹ, là kẻ lưu manh côn đồ, là con quỷ dữ của làng Vũ Đại. Suy nghĩ của bà cô Thị Nở cũng chính là định kiến xã hội đầy bất công đối với Chí. Bà cô Thị Nở, dân làng Vũ Đại không biết và cũng không tin vào sự hoàn lương của Chí. Với họ, Chí mãi mãi là con quỷ dữ. Và thế là định kiến xã hội đã bóp chết tình người mong manh của Thị Nở, đã chặn đứng đường trở lại xã hội lương thiện của Chí. Phát hiện, tố cáo, lên án định kiến xã hội là một đóng góp mới đáng kể của Nam Cao trong văn học Việt Nam hiện đại.

Bị Thị Nở tuyệt tình, Chí lâm vào bi kịch bị cự tuyệt vô cùng đau đớn tuyệt vọng. Vị mất Thị Nở là mất tất cả, mất sự bấu víu cuối cùng, là mất đi tổ ấm, mất đi cơ hội làm người mà chí hằng ao ước đến cháy lòng. Có thể thấy, Nam Cao như đã hóa thân vào nhân vật của mình để diễn tả đến tận cùng cơn bão lòng của Chí với những cung bậc cảm xúc, phức tạp, tiinh vi. Ban đầu, nghe Thị Nở chút lời bà cô vào mặt, Chí thản thốt, bàng hoàng đến chết lặng. Chí không tin vào tai, vào mắt mình, Chí dường như không hiểu nổi, đến khi hiểu ra, Chí ngẩn mặt, ngẩn người. Đất dưới chân Chí như đang sụp đổ. Thoáng một cái, Chí như hít thấy hơi cháo hành, Chí tiếc nuối quá khứ hạnh phúc biết bao. Chí giật mình sửng sốt, Chí đứng lên gọi, đuổi theo, nắm tay. Chí đã cố gắng níu lấy Thị Nở bằng mọi cách nhưng mọi nỗ lực của Chí đều trở nên vô vọng.

Hụt hẫng, đau đớn, tan nát cõi lòng, Chí lôi rượu ra uống, nhưng càng uống lại càn tỉnh. Giấc mơ hạnh phúc, khát vọng hoàn lương phút chốc tan tành mây khói để lại trong lòng Chí nỗi đau mênh mang, thăm thẳm mà không một thứ rượu nào có thể làm nguôi ngoai. Nỗi đau ấy đã nhấn chìm, nuốt chửng cả rượu. Yếu tố phi lí đã được Nam Cao vận dụng một cách tài tình để phơi trải nỗi đau tận cùng trong lòng Chí. Càng uống càng tỉnh, hơi rượu không sặc sụa, Chí thấy thoang thoảng hơi cháo hành. Lơ lửng, chờn vờn trước mắt, hơi cháo hành hiện ra như một sự trêu ngươi, chọc tức, như lưỡi dao sắc xuyên thẳng vào trái tim rỉ máu của Chí, cứ nát cõi lòng tan hoang của Chí, đẩy Chí vào bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người. Chí ôm mặt khóc, dưng dức, khóc hư thể chưa bao giờ được khóc, tức tưởi, đau đớn tuyệt vọng. Tiếng khóc của người lương thiện bị cự tuyệt quyền làm người

Dõi theo đoạn văn diễn tả tâm trạng khi bị Thị Nở cự tuyệt, người đọc không chỉ thán phục tài năng mổ xẻ nội tâm thần tình của ngòi bút Nam Cao mà còn cảm phục trái tim nhân đạo vĩ đại của nhà văn. Ta nghe trong trang văn như có cả tiếng khóc thảm thương của Nam Cao trước bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của Chí Phèo.

### ****Bài văn mẫu phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Chí Phèo - Số 1****

Nam Cao viết văn từ những năm 30 cuả thế kỉ XX nhưng đến năm 1941 ông mới khẳng định vị trí của mình trong nền văn học nước nhà bằng truyện ngắn Chí Phèo. Ông là nhà văn hiện thực xuất sắc tràn đầy tinh thần nhân đạo, chuyên viết về hai đề tài: người trí thức nghèo sống mòn mỏi, bế tắc trong xã hội cũ và người nông dân bị bần cùng hóa, lưu manh hóa trước Cách mạng tháng Tám. Chí Phèo là kiệt tác của Nam Cao, thuộc đề tài người nông dân nghèo. Tác phẩm viết về tấm bi kịch của nhân vật Chí Phèo. Bi kịch của Chí Phèo gồm hai bi kịch nối tiếp nhau. Trước hết là bi kịch tha hóa từ một người lương thiện trở thành kẻ bất lương, thậm chí thành quỷ dữ. Tiếp nối là bi kịch bị từ chối làm người lương thiện. Đoạn mô tả từ buổi tối sau khi gặp Thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời thuộc bi kịch từ chối quyền làm người.

Chí Phèo nguyên là một đứa trẻ khốn khổ, bị bỏ rơi trong cái lò gạch cũ bỏ không. Năm hai mươi tuổi, hắn làm canh điền cho nhà lí Kiến. Đây là một canh điền khỏe mạnh, nhưng hiền lành như đất, không những hiền lành anh ta còn nhút nhát, chính Bá Kiến khi đó là lí Kiến đã tận mắt chứng kiến cảnh Chí Phèo vừa bóp đùi cho bà Ba vừa run run. Anh ta cũng có những ước mơ rất giản dị và lương thiện như trăm ngàn người nông dân khác là có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê. Vợ dệt vải. Chúng lại bỏ một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua thì mua dăm ba sào ruộng làm. Ở một xã hội bình thường, những con người như thế hoàn toàn có thể sống một cách lương thiện và yên ổn. Nhưng chỉ vì ghen tuông vu vơ, bá Kiến đã nhẫn tâm đẩy người thanh niên hiền lành, chất phác ấy vào tù. Nhà tù thực dân đã tiếp tay cho tên cường hào, sau 7- 8 năm đã biến một nông dân hiền lành, khỏe mạnh, lương thiện và tự trọng thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại. Từ đây, Chí Phèo bị cướp đi cả nhân hình lẫn nhân tính. Chí Phèo đã bị cướp mất hình hài của con người: Cái đầu thì trọc lốc, cái răng cạo trắng hớn, cái mặt thì đen và rất cơng cơng, hai mắt gờm gờm… Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ… Không những thế tính cách Chí cũng khác hẳn khi xưa. Chí không còn là một anh canh điền ngày xưa mà bây giờ Chí là một thằng liều mạng. Hắn có thể làm tất cả mọi việc như một thằng đầu bò chính cống: kêu làng, rạch mặt ăn vạ, đập phá, đâm chém…

Cứ tưởng Chí Phèo mãi mãi sống kiếp thú vật, rồi sẽ kết thúc bằng cách vùi xác ở một bờ bụi nào đó nhưng bằng tài năng và nhất là bằng trái tim nhân đạo của một nhà văn lớn, Nam Cao đã để Chí Phèo trở về sống kiếp người một cách tự nhiên. Dưới ngòi bút sắc sảo của chủ nghĩa hiện thực, quá trình thức tỉnh lương tâm, nhân tính của một con người bị tha hóa, lầm lạc đã diễn ra không hề đơn giản, một chiều, dễ dãi mà do hoàn cảnh khá đặt biệt. Trong một lần say rượu không bình thường đã vô tình đưa Chí Phèo đến gặp thị Nở – một người đàn bà xấu xí và quá lứa lỡ thì. Lần say rượu đặc biệt ấy cùng với trận ốm thập tử nhất sinh đã khiến Chí Phèo có những biến đổi mạnh mẽ về cả tâm lí lẫn sinh lí. Thêm nữa, chút tình thương yêu mộc mạc, cử chỉ giản dị chân thành của thị Nở đã đốt cháy lên ngọn lửa lương tri còn sót lại nơi đáy sâu tâm hồn Chí, đánh thức bản chất lương thiện vốn có bên trong con người lầm lạc. Lúc đầu, thị chỉ hấp dẫn Chí vì đơn giản thị là đàn bà, còn Chí là thằng đàn ông say rượu. Hai người ân ái với nhau thế rồi nửa đêm Chí Phèo đau bụng nôn mửa. Thị Nở dìu Chí Phèo vào nhà và đi nhặt nhạnh tất cả những manh chiếu rách đắp cho hắn. Sáng hôm sau, Chí Phèo tỉnh dậy khi trời đã sáng từ lâu. Và kể từ khi mãn hạn tù trở về đây là lần đầu tiên con quỷ dữ của làng Vũ Đại hết say và hoàn toàn tỉnh táo. Chí thấy miệng đắng, chân tay uể oải và lòng mơ hồ buồn. Lâu lắm hắn mới cảm nhận cuộc sống đời thường với những cảnh sắc, âm thanh bình dị: tiếng cười nói của những người đi chợ, tiếng anh thuyền chài đuổi cá, tiếng chim hót...Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hắn mới nghe thấy, vì chỉ đến hôm nay hắn mới hoàn toàn tỉnh táo, các giác quan mới hoạt động bình thường. Những âm thanh ấy chính là tiếng gọi thiết tha của cuộc sống và đã lay động sâu xa tâm hồn Chí Phèo... Khi tỉnh táo, Chí Phèo nhìn lại cuộc đời của mình cả trong quá khứ, hiện tại, tương lai. Trước hết, hắn nhớ lại những ngày rất xa xôi hắn mơ ước có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê. Vợ dệt vải. Chúng lại bỏ một con lợn để làm vốn liếng. Khá giả thì mua năm sào ruộng làm. Mơ ước của Hắn thật nhỏ bé và giản dị nhưng suốt ba năm qua nó vẫn chưa trở thành hiện thực. Thì ra, những ước mơ tốt đẹp của Chí Phèo không hề bị mất đi mà nó chỉ chìm sâu vào một góc tăm tối nào đó của tâm hồn Chí. Hiện tại của hắn thật đáng buồn. Buồn vì Chí Phèo thấy mình đã già đã sang cái dốc bên kia cuộc đời, có thể đã hư hỏng nhiều thế mà hắn vẫn đang cô độc. Tương lai của hắn lại đáng buồn hơn, bởi hắn có quá nhiều sự bất hạnh đói rét ốm đau và cô độc. Đối với Chí, cô độc còn đáng sợ hơn nhiều đói rét và ốm đau. Từ khi đi tù về, Chí bao giờ cũng say, say vô tận. Giờ đây lần đầu tiên hắn tỉnh táo suy nghĩ nhận thấy tình trạng bi đát, tuyệt vọng của cuộc đời mình.

Đúng lúc Chí đang vẩn vơ nghĩ mãi thì Thị Nở mang một nồi cháo hành còn nóng nguyên vào. Việc làm này của Thị Nở đã khiến Chí rất ngạc nhiên và xúc động đến mức trào nước mắt bởi vì đây là lần đầu tên trong đời hắn được một người đàn bà cho. Hắn thấy cháo hành của thị Nở không như bát cháo hành bình thường mà trong đó còn hàm chứa tình yêu thương chân thành của thị dành cho hắn. Và như vậy, cũng có nghĩa hàm chứa cả hạnh phúc lứa đôi mà lần đầu tiên Chí cảm nhận được. Còn đối với Thị Nở, đây là bát cháo hành tình nguyện, bát cháo hành đem cho, đem tặng, bát cháo hành tình yêu, mở đầu cho hạnh phúc gia đình. Một mặt, bát cháo hành thể hiện tình cảm chan chứa nhân đạo của nhà văn. Mặt khác, nó cũng thể hiện tài năng nghệ thuật miêu tả, phân tích tâm lí nhân vật của Nam Cao. Nếu như ban đầu, người đàn bà xấu xí, quá lứa lỡ thì, lại dở hơi ấy chỉ khơi lại cái bản năng ở Chí Phèo thì sau đó điều kì diệu đã xảy ra, sự săn sóc đầy ân tình và yêu thương mộc mạc của Thị Nở đã làm thức dậy bản chất lương thiện tiềm ẩn trong con người Chí Phèo. Bát cháo hành của Thị Nở là món quà quý giá nhất mà lần đầu tiên Chí cảm hận được trong đời mình. Hắn ăn và nhận thấy rằng cháo hành rất ngon. Hương vị cháo hành hay hương vị của tình yêu thương chân thành cảm động, của hạnh phúc giản dị mà có thật, lần đầu tiên đến với Chí Phèo?

Khi ăn bát cháo hành, Chí Phèo trở lại là anh canh điền ngày xưa và thấm thía nỗi đau của con người biết tự trọng khi bị vợ Bá Kiến sai làm những việc nhục nhã. Điều này chứng tỏ một lần nữa Chí Phèo có bản tính tốt lành, nhưng cái bản tính này trước đây bị lấp đi đến nay mới có cơ hội được thể hiện, bởi vì Chí Phèo vốn là người nông dân lương thiện có bản tính tốt đẹp. Mặc dù bị xã hội tàn ác – đại diện là bá Kiến và nhà tù thực dân dẫu có ra sức hủy diệt bản tính ấy nhưng nó vẫn âm thầm sống trong đáy sâu tâm hồn Chí Phèo, ngay cả khi nhân vật này tưởng chừng đã biến thành quỷ dữ. Khi gặp Thị Nở và cảm nhận được tình yêu mộc mạc chân thành của thị trong lúc yếu đuối và cô đơn, lại trong hoàn cảnh vừa qua một trận ốm thì bản chất ấy có cơ hội hồi sinh và nó đã hồi sinh. Từ đây, Chí sống đúng với con người thật của mình: khao khát tình thương và muốn trở thành những người lương thiện.

Con đường trở lại làm người lương thiện vừa mở ra trước mắt Chí Phèo đã bị đóng sầm lại. Sự mong ước được sống hiền lương của Chí Phèo một lần nữa lại không thành sự thật. Thị Nở không thể giúp gì thêm cho hắn, bởi lẽ bà cô thị kiên quyết ngăn cản mối tình này. Bà không thể đồng ý cho cháu bà đâm đầu đi lấy thằng Chí Phèo – con quỷ dữ của làng Vũ Đại, bấy lâu nay chỉ có một nghề rạch mặt ăn vạ, hắn mãi mãi chỉ là con quỷ dữ, không bao giờ có thể làm người. Cách nhìn nhận của bà cô thị cũng chính là cách nhìn của mọi người làng Vũ Đại lâu nay đối với Chí. Tất cả quen coi anh là quỷ dữ mất rồi. Nên hôm nay lương tri anh thức tỉnh, linh hồn người của anh đã trở về nhưng nào có ai nhận ra? Cho nên Chí Phèo thực sự rơi vào một bi kịch tinh thần vô cùng đau đớn – bi kịch bị cự tuyệt làm người lương thiện. Các hy vọng được sống với Thị Nở, sâu xa hơn là hy vọng được quay về với cuộc đời lương thiện như một đóm lửa vừa mới được nhóm lên thì đã bị ngay một gáo nước lạnh dội vào cho tắt ngấm. Mặc dù, khi nghe những lời bà cô mắng thì thị Nở thấy lộn rột nhưng cũng phải nghe theo. Và thị đã giận dữ nói lại với Chí Phèo tất cả những lời của bà cô. Điều này khiến Chí ngẩn người vì thất vọng nhưng nhưng này có lẽ hắn chưa tuyệt vọng vì lúc đó hắn lại như hít thấy hơi cháo hành. Chí ngẩn người ra vì cay đắng, chua xót trước một sự thật phũ phàng: mọi người đã cự tuyệt, không chấp nhận, dứt khoát không con hắn là một con người. Mùi cháo hành vẫn thoang thoảng đâu đây khiến hắn lại càng thêm đau xót, thấm thía. Hắn thấy rõ mọi con đường đều đang đóng chặt trước mặt hắn. Khi thị ra về, hắn đuổi theo thị, nắm lấy tay nhưng thị gạt ra. Điều đó chứng tỏ Chí luôn luôn khao khát tình yêu, thiết tha đến với Thị Nở, đến với cuộc đời lương thiện. Từ đây, Chí đã thấm thía sâu sắc bi kịch của con người sinh ra làm người nhưng không được làm người. Chí vật vả, đau đớn và tuyệt vọng. Thật là lạ khi thấy Chí ôm mặt khóc rưng rức. Những giọt nước mắt đau đớn, hối hận nhưng đã quá muộn màng. Không còn cách nào khác, Chí lại tìm đến rượu. Nhưng vì ý thức đã trở về, lần uống rượu này của Chí khác biết bao nhiêu lần uống rượu trước. Hắn càng uống lại càng tỉnh ra, hắn không ngửi thấy mùi rượu mà chỉ nghe thoang thoảng mùi cháo hành, càng uống càng thấm thía nỗi đau vô hạn của thân phận.

Trong cơn khủng hoảng và bế tắc, Chí Phèo lại càng thấm thía hơn tội ác của kẻ đã cướp đi của mình cả bộ mặt và linh hồn con người. Chí đã xách dao ra đi. Hành động muốn đi trả thù của Chí rất dữ dội, quyết liệt khiến Chí đi đến một hành động đâm chết cả nhà nó. Nhưng nó là ai? Tiềm thức mách bảo Chí đó là Bá Kiến. Trước đó, Chí không định đến nhà bá Kiến mà định đến nhà Thị Nở để đâm chết thị và bà cô thị cho hả giận nhưng cuối cùng Chí lại quên đến nhà Thị Nở mà đến nhà bá Kiến. Khi đến nhà bá kiến, Chí trợn mắt chỉ tay vào mặt lão, đanh thép kết tội tên cáo già này đòi làm người lương thiện, đòi một bộ mặt lành lặn. Câu hỏi cuối cùng của Chí Phèo: Ai cho tao lương thiện? là câu hỏi chất chứa niềm phẫn uất, đau đớn, còn làn day dứt người đọc: làm thế nào để con người sống cuộc sống con người trong cái xã hội tàn bạo, ngột ngạt, vùi dập nhân tính ấy? Thế rồi, Chí đâm chết kẻ thù. Hành động của Chí đã vượt khỏi suy nghĩ của tên địa chủ nổi tiếng khôn ngoan, gian hùng. Đây là cách hành động của người say không theo dự kiến ban đầu, nhưng trong sâu thẳm tâm hồn, Chí lờ mờ hiểu ra nguyên nhân sâu xa đâu phải vì Thị Nở hay bà cô thị mà cái kẻ làm ra Chí như thế này chính là Bá Kiến. Đến đòi quyền làm người lương thiện là phải đòi nơi lão bá, không đòi được thì phải trả thù. Tuy làm tay sai cho Bá Kiến nhưng ngọn lửa căm hờn vẫn âm ỉ cháy trong con người Chí Phèo. Khi Chí Phèo đã thức tỉnh thì hắn hiểu ra nguồn gốc bi kịch của mình nên ngọn lửa căm hờn càng bùng lên dữ dội. Do vây, Chí Phèo đâm chết bá Kiến không hẳn vì say rượu mà chính vì mối thù đã bừng cháy. Cái chết của Chí chứng tỏ Chí khao khát trở về cuộc sống lương thiện. Vì vậy cái chết của Chí Phèo có ý nghĩa tố cáo mạnh mẽ cái xã hội thực dân nửa phong kiến không những đẩy người dân lương thiện vào con đường bần cùng hóa, lưu manh hóa mà còn đẩy họ vào cái chết.

Với nhân vật Chí Phèo, Nam Cao đã đặt ra bi kịch của người nông dân trước cách mạng: đó là bi kịch con người sinh ra là người mà không được làm người. Đồng thời qua nhân vật Chí Phèo, Nam Cao đã hai lần tố cáo cái xã hội thực dân phong kiến: xã hội đó cướp đi những gì Chí Phèo có và đã cướp những gì Chí Phèo muốn. Điều này thể hiện sự cảm thông sâu sắc của Nam Cao với khát vọng lương thiện trong con người và sự bế tắc của những khát vọng trong hiện thực xã hội ấy. Ngoài ra, tác phẩm còn đặt ra một vấn đề nhân sinh mang tính triết lí sâu sắc: làm thế nào để con người sống đúng nghĩa là người trong cái xã hội tàn bạo phi nhân tính đương thời. Với thành công của truyện ngắn này, Nam Cao đã trở thành cây bút văn xuôi hàng đầu của nền văn học hiên thực 1930 – 1945.

[***Phân tích tình huống truyện trong truyện ngắn Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân***](https://vanmaulop11.com/phan-tich-tinh-huong-truyen-trong-truyen-ngan-chu-nguoi-tu-tu-cua-nguyen-tuan/)

Nguyễn Tuân là tác gia tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại, là người nghệ sĩ  tài hoa uyên bác với vốn hiểu biết sâu rộng, sức sáng tạo dồi dào, Nguyễn Tuân đã mang đến cho thơ văn hơi thở mới độc đáo, ấn tượng mang phong cách riêng biệt mang “chất Nguyễn Tuân”. Chữ người tử tù là truyện ngắn xuất sắc kết tinh được tài hoa và tâm huyết của người nghệ sĩ tài năng. Trong truyện ngắn này, Nguyễn Tuân đã xây dựng được tình huống truyện đặc sắc, qua đó thể hiện được tư tưởng, nội dung chủ đề của tác phẩm.

Chữ người tử tù xoay quanh cuộc gặp gỡ kì lạ, có phần éo le của Huấn Cao, người tử tù đang bị áp giải về kinh lĩnh án chém và viên quản ngục người cai quản trốn ngục tù tối tăm nhưng lại là con người yêu và trân trọng cái đẹp, người tài. Trong hoàn cảnh đầy chớ trêu giữa những con người ở vị trí hoàn toàn đối lập nhưng giữa họ lại có sợi dây kết nối vững chắc, đó chính là tâm hồn đồng điệu với tình yêu đối cái đẹp. Về phương diện xã hội, Huấn Cao và viên quản ngục là kẻ tử tù và người nắm trong tay sinh mệnh của tù nhân thì trong phương diện nghệ thuật, họ lại là người nghệ sĩ với người thưởng thức, lĩnh hội cái đẹp do người nghệ sĩ ấy sáng tạo ra.

Khi biết Huấn Cao – người mà mình luôn ngưỡng mộ bị giải đến nhà lao nơi mình cai quản viên quản ngục đã có những biệt đãi đặc biệt, rượu thịt chu tất cho người tử tù mà đáng ra mình phải đối xử tàn nhẫn. Vốn tính kiêu bạc, ngang tàn lại căm ghét cái xấu xa, giả tạo nên ban đầu Huấn Cao tỏ ra coi thường, khinh bạc đối với những tiếp đãi đặc biệt của viên quản ngục, thậm chí còn có lời nói vô tình và hành động xua đuổi bởi trong cảm nhận của Huấn Cao lúc bấy giờ viên quản ngục cũng chỉ là tên tay sai đầy xấu xa của triều đình phong kiến thối nát kia “ Ta chỉ muốn có một điều. Là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây nữa”.

Khi nhận ra tấm lòng trong sáng, chân thành của viên quản ngục, Huấn Cao đã vô cùng cảm động, hối hận vì “thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”. Để đáp lại tấm lòng của viên quản ngục, Huấn Cao đã quyết định tặng chữ và đưa những lời khuyên chân thành để bảo vệ thiên lương trong sáng ở viên quản ngục.

Cảnh cho chữ được coi là khung cảnh đặc biệt nhất trong toàn bộ tác phẩm. Trong cái tăm tối, tù túng của nhà ngục đã diễn ra “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”, Huấn Cao tay đeo xiềng xích ngồi trong ngục tù đang viết tặng viên quản ngục những nét chữ vuông vắn, đẹp đẽ. Khoảnh khắc này thật thiêng liêng bởi vị thế của các nhân vật cũng bị đảo ngược. Huấn Cao từ một người tử tù trở thành người nghệ sĩ, thần tượng, ân nhân mà viên quản ngục kính trọng, ngưỡng mộ. Viên quản ngục người nắm trong tay quyền lực trở thành người ngưỡng mộ, chịu ơn từ người tử tù mà mình đang làm nhiệm vụ giam giữ.

Có thể nói tình huống mà Nguyễn Tuân xây dựng trong truyện ngắn Chữ người tử tù là tình huống đặc sắc, có một không hai bởi nó không chỉ làm đổi ngược cảm xúc ban đầu của người đọc mà còn làm bộc lộ được mối quan hệ, hành vi cũng như thái độ của các nhân vật. Cũng qua tình huống, tác giả Nguyễn Tuân khắc họa được tính cách của các nhân vật, tăng tính kịch tính và sức hấp dẫn của truyện, đồng thời tình huống truyện cũng đã làm nổi bật lên vẻ đẹp của cái tài, cái đẹp, cái thiên lương trong sáng.

Như vậy, thông qua xây dựng tình huống truyện ấn tượng, tác giả Nguyễn Tuân trong “Chữ người tử tù” đã thể hiện được tư tưởng chủ đề của truyện ngắn, đồng thời bộc lộ được tài năng bậc thầy trong việc xây dựng tình tiết cho câu chuyện.